

Bản án số:11/2019/DS - ST

Ngày: 20-5-2019.

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Cẩm Hồng

Ông Lâm Kim Mên

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan, thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Huỳnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 và ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2019, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST – DS ngày 20 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Dương Thị Hồng S, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Thạch Thị Huỳnh , sinh năm 1991. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Hoa Quốc V (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Thạch Thị Huỳnh M:

Từ ngày 31/01/2016 đến ngày 21/6/2016 ông V có hỏi vay bà S số tiền 110.000.000 đồng, ngoài ra ông V còn nhờ bà đóng giùm 02 chân hụi chết mỗi chân 2.000.000 đồng, bà đóng 4.000.000/tháng kéo dài 7 tháng với số tiền 28.000.000 đồng. Sau đó ông V có gởi trả bà được 25.000.000 đồng. Như vậy ông V còn nợ bà 113.000.000 đồng.

Nay bà Dương Thị Hồng S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hoa Quốc V trả cho bà số tiền nợ gốc 113.000.000 đồng và phải trả lãi phát sinh từ ngày

31/01/2016 đến ngày 31/01/2019 theo lãi suất 3%/tháng với số tiền 122.040.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 235.040.000 đồng.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 12/3/2019 và tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Hoa Quốc V trình bày: Ông thừa nhận có vay tiền của bà S nhiều lần và nhờ bà S đóng hộ giùm 28.000.000 đồng. Hiện nay ông còn nợ bà S 113.000.000 đồng. Nhưng do hiện nay ông đang gặp khó khăn nên xin được mỗi tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ và xin bà S bỏ tiền lãi.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện đối với phần lãi yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật, thời gian tính lãi là từ ngày vay cho đến ngày xét xử sơ thẩm, không yêu cầu tính lãi đối với phần tiền đóng hộ thay.

Tại phiên tòa hôm nay kiểm sát viên trình bày: Trong quá trình thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với các đương sự thì bị đơn không chấp hành đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự 2015. Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi 3% trên tháng. Tại phiên Tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi theo quy định của pháp luật và không yêu cầu tính lãi phần 3.000.000 đồng tiền đóng hộ giùm. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là tự nguyện và không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận.

[2] Về nội dung vụ án: Từ ngày 31/01/2016 đến 21/6/2016 Bà Dương Thị Hồng S có cho ông Hoa Quốc V vay tiền nhiều lần với số tiền là 110.000.000 đồng và ông V có nhờ bà Sang đóng hộ giùm với số tiền 28.000.000 đồng; sau đó ông V có trả cho bà S được 25.000.000 đồng. Hiện nay ông V còn nợ bà Sang là 113.000.000 đồng. Nay bà S yêu cầu Tòa án buộc ông Hoa Quốc V trả cho bà tiền vốn là 113.000.000 đồng và tiền lãi đối với số tiền vốn là 110.000.000 đồng từ ngày vay đến ngày xét xử sơ thẩm với lãi suất theo quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ: Bà Dương Thị Hồng S cung cấp 01 đơn xác nhận ngày 21/6/2016; 01 đơn xác nhận ngày 27/6/2016; 01 biên nhận ngày 29/12/2015 và 01 biên nhận ngày 31/01/2016. Bị đơn ông Hoa Quốc V đã thừa nhận còn nợ bà S 113.000.000 đồng. Như vậy theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì bà S không phải chứng minh.

Từ đó có căn cứ xác định ông Hoa Quốc V có vay tiền của bà Dương Thị Hồng S nhiều lần và còn nợ 113.000.000 đồng nhưng không trả cho bà S là vi phạm khoản 1 Điều

474 Bộ luật dân sự năm 2005. Do đó, nguyên đơn bà Dương Thị Hồng S khởi kiện yêu cầu bị đơn là ông Hoa Quốc V trả số tiền vay là 113.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Về phần tiền lãi: Nguyên đơn bà Dương Thị Hồng S yêu cầu bị đơn ông Hoa Quốc V trả lãi theo quy định của pháp luật đối với số tiền vay là 110.000.000 đồng theo quy định của pháp luật từ ngày vay cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Xét thấy:

* Đối với số tiền 10.000.000 đồng vay ngày 31/01/2016 hai bên không có thỏa thuận lãi nên được tính như sau:

- Từ ngày 31/01/2016 đến 31/12/2016 là 11 tháng là $10.000.000 \text{ đồng} \times 9\%/\text{năm} \times 11 \text{ tháng} = 825.000 \text{ đồng}$.

- Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 20/5/2019 là 02 năm 04 tháng 20 ngày = $10.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} \times 02 \text{ năm} 04 \text{ tháng} 20 \text{ ngày} = 2.388.888 \text{ đồng}$.

Tổng cộng là 3.213.888 đồng.

* Đối với số tiền 80.000.000 đồng vay ngày 22 tháng 6 năm 2016 hai bên không có thỏa thuận lãi nên được tính như sau:

- Từ ngày 22/6/2016 đến ngày 31/12/2016 là 06 tháng 09 ngày: $80.000.000 \text{ đồng} \times 9\%/\text{năm} \times 06 \text{ tháng} 09 \text{ ngày} = 3.780.000 \text{ đồng}$.

- Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 20/5/2019 là 02 năm 04 tháng 20 ngày: $80.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} \times 02 \text{ năm} 04 \text{ tháng} 20 \text{ ngày} = 19.111.111 \text{ đồng}$.

Tổng cộng là: 22.891.111 đồng.

* Đối với số tiền 20.000.000 đồng vay ngày 29/12/2015 các bên có thỏa thuận lãi suất là 5% là không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005 nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại cho đúng. Cụ thể như sau:

- Từ ngày 29 tháng 12 năm 2015 đến ngày 31/12/2016 là 01 năm 02 ngày: $20.000.000 \text{ đồng} \times 13,5\%/\text{năm} \times 01 \text{ năm} 02 \text{ ngày} = 2.715.000 \text{ đồng}$.

- Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 20/5/2019 là 02 năm 04 tháng 20 ngày: $20.000.000 \text{ đồng} \times 20\%/\text{năm} \times 02 \text{ năm} 04 \text{ tháng} 20 \text{ ngày} = 9.555.555 \text{ đồng}$.

Tổng cộng tiền là 12.270.555 đồng.

Như vậy buộc ông Hoa Quốc V phải trả tiền lãi cho nguyên đơn tổng cộng là 38.375.554 đồng.

Tổng cộng buộc ông Hoa Quốc V trả cho bà Dương Thị Hồng S tiền vốn là 113.000.000 đồng, lãi là 38.375.554 đồng. Tổng cộng là 151.375.554 đồng.

Bị đơn ông Hoa Quốc V cho rằng hiện nay ông đang gặp khó khăn nên xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không đồng ý và yêu cầu phải trả một lần nên lời nghị này của ông Việt không có căn cứ để chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là ông Hoa Quốc V phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ý kiến của kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 244; Điều 271; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 471; Điều 473; khoản 1 Điều 474 và Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ Điều 468 và Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Hồng S

Buộc ông Hoa Quốc V trả cho bà Dương Thị Hồng S số tiền nợ vay là 113.000.000 đồng và tiền lãi 38.375.554 đồng. Tổng cộng là 151.375.554 đồng.

Khi bản án có hiệu lực và bà Dương Thị Hồng S có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Hoa Quốc V không thanh toán số tiền nêu trên cho bà S thì ông Việt còn phải chịu thêm lãi chậm trả với lãi suất là 10%/năm trên số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoa Quốc V chịu là 7.568.778 đồng, bà Dương Thị Hồng S được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 5.876.000 đồng theo biên lai thu số 0005401 ngày 21/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

3/Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

4/Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Mỹ Xuyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thành Hữu

